

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI SÁNG THCS

(Áp dụng từ 07/9 - 12/9/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P13)	6.2 P13)	6.3	7.1	7.2	7.3	8.1	8.2	8.3	9.1	9.2
HAI 07/9	1	7h00-7h45	N.văn- Hạnh	GDTC - Sang									
	2	7h45-8h30	N.văn- Hạnh	GDTC - Sang									
	3	9h00-9h45	GDTC - Sang	N.văn- Hạnh									
	4	9h45-10h30	GDTC - Sang	N.văn- Hạnh									
			6.1 (P13)		6.3 (P13)								
BA 08/9	1	7h00-7h45	Anh - Văn		GDTC - Sang								
	2	7h45-8h30	Anh - Văn		GDTC - Sang								
	3	9h00-9h45	GDTC - Sang		N.văn- Hạnh								
	4	9h45-10h30	GDTC - Sang		N.văn- Hạnh								
			6.1	6.2		7.1	7.2 (P4)	7.3	8.1 (P13)	8.2 (PHT)			
TƯ 09/9	1	7h00-7h45	N.văn- Hạnh			GDTC - Sang	Toán - Liêm		KHTN- Đ.Hiệp	N.văn - Lộc			
	2	7h45-8h30	N.văn- Hạnh			GDTC - Sang	Toán - Liêm		KHTN- Đ.Hiệp	N.văn - Lộc			
	3	9h00-9h45		N.văn- Hạnh		Toán - Liêm		GDTC - Sang		KHTN- Đ.Hiệp			
	4	9h45-10h30		N.văn- Hạnh		Toán - Liêm		GDTC - Sang		KHTN- Đ.Hiệp			
			6.1 (P5)	6.2 P6)		7.1 (P2)	7.2	7.3	8.1 (P13)		8.3 (P13)		
NĂM 10/9	1	7h00-7h45					Toán - Liêm (P6)		Tin - Nga		GDTC - Sang		
	2	7h45-8h30					Toán - Liêm (P6)		Tin - Nga		GDTC - Sang		
	3	9h00-9h45							GDTC - Sang		Tin - Nga		
	4	9h45-10h30							GDTC - Sang		Tin - Nga		
				6.2 P13)	6.3 (P13)								
SÁU 11/9		7h00-7h45		Anh - Văn	GDTC - Sang								
		7h45-8h30		Anh - Văn	GDTC - Sang								
		9h00-9h45		GDTC - Sang	N.văn- Hạnh								
		9h45-10h30		GDTC - Sang	N.văn- Hạnh								
			6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P5)	7.3 (PHT)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)
BẢY 12/9	1	7h00-7h45	LS-DL - Quý	KHTN - Trình		Ngữ văn-Hạnh	Tin - Duân	N.văn - Lộc	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	GDTC - Sang	Công nghệ - Trà
	2	7h45-8h30	LS-DL - Quý	KHTN - Trình	N.văn- Hạnh	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	N. văn - P.Thảo	GDTC - Sang	N.văn - Lộc	Tin - Duân	Công nghệ - Trà
	3	9h00-9h45	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào	HĐTN-HN3-Hạnh	LS-DL - Quý	Tin - Duân	N. văn - P.Thảo	Anh - Thư	N.văn - Lộc	Công nghệ - Trà	GDTC - Sang
	4	9h45-10h30	KHTN - Trình	N.văn- Hạnh	LS-DL - Quý	Tin - Duân	GDTC - Sang			Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Âm nhạc - Hào	Âm nhạc - Hào
	5	10h35-11h20	KHTN - Trình		LS-DL - Quý	Ngữ văn-Hạnh						Công nghệ - Trà	Tin - Duân
Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P5)	7.3 (PHT)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI CHIỀU THCS

(Áp dụng từ 07/9 - 12/9/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P8)	7.3 (P15)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)
HAI 07/9	1	12h30-13h15	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	HDTN-HN1-P.Thảo	Mĩ thuật - Thuộc	N.văn - Lộc	GDCD-Bình	Toán- Phương
	2	13h15-14h00	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Mĩ thuật - Thuộc	GDCD-Bình	N.văn - Lộc	Anh - Văn	Toán- Phương
	3	14h15-15h00	HDTN-HN1- Trinh	HDTN-HN1-Bình	HDTN-HN1-Liêm	HDTN-HN1-Hạnh	HDTN-HN1 - Lộc	HDTN-HN1-Thư	N. văn - P.Thảo	HDTN-HN1-Thanh	HDTN-HN1-Thành	HDTN-HN1 - Phương	HDTN-HN1 - Văn
	4	15h00-15h45	HDTN-HN2- Trinh	HDTN-HN2-Bình	HDTN-HN2-Liêm	HDTN-HN2-Hạnh	HDTN-HN2- Lộc	HDTN-HN2-Thư	N. văn - P.Thảo	HDTN-HN2-Thanh	HDTN-HN2-Thành	HDTN-HN2 - Phương	HDTN-HN2 - Văn
	5	15h50-16h35	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
BA 08/9	1	12h30-13h15	GDCD-Bình	LS-ĐL - Quý	Anh - Văn	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Toán- Phương	Anh - Thư	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N. văn - P.Thảo
	2	13h15-14h00	Anh - Văn	LS-ĐL - Quý	GDCD-Bình	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Toán- Phương	Anh - Thư	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N. văn - P.Thảo
	3	14h15-15h00	HDTN-HN3- Trinh	Anh - Văn	HDTN-HN3-Liêm	Công nghệ - Thịnh	HDTN-HN3- Lộc	GDCD-Bình	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN- Thành	N. văn - P.Thảo	HDTN-HN3 - Phương
	4	15h00-15h45	LS-ĐL - Quý	Anh - Văn	N.văn- Hạnh	GDCD-Bình	Anh - Thư	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Đ.Hiệp	N.văn - Lộc	KHTN- Thành	N. văn - P.Thảo	KHTN - Trinh
	5	15h50-16h35	LS-ĐL - Quý	GDCD-Bình	N.văn- Hạnh		Công nghệ - Thịnh	KHTN- Thành	HDTN-HN2-P.Thảo	N.văn - Lộc	Anh - Thư	HDTN-HN3 - Phương	KHTN - Trinh
TU 09/9	1	12h30-13h15	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	Anh - Văn	LS-ĐL - Quý	N.văn - Lộc	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	GDCD-Bình	Mĩ thuật - Thuộc	N. văn - P.Thảo
	2	13h15-14h00	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	Anh - Văn	LS-ĐL - Quý	N.văn - Lộc	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL- Bình	N. văn - P.Thảo
	3	14h15-15h00	Công nghệ - Thịnh	Anh - Văn	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	N. văn - P.Thảo	LS-ĐL- Bình
	4	15h00-15h45	Anh - Văn	Mĩ thuật - Thuộc	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Thành	LS-ĐL - Quý	N.văn - Lộc	Toán - Thanh	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	N. văn - P.Thảo	LS-ĐL- Bình
	5	15h50-16h35	Anh - Văn	Công nghệ - Thịnh	Toán - Liêm	Anh - Thư	LS-ĐL - Quý	N.văn - Lộc	HDTN-HN3-P.Thảo	HDTN-HN3-Thanh	HDTN-HN3-Thành	LS-ĐL- Bình	Mĩ thuật - Thuộc
NĂM 10/9	1	12h30-13h15	Toán - Thanh	N.văn- Hạnh	KHTN- Nhân	KHTN- Thành	LS-ĐL - Quý	Toán- Phương	Công nghệ - Trà	Tin - Nga	Anh - Thư	KHTN - Trinh	LS-ĐL- Bình
	2	13h15-14h00	Toán - Thanh	N.văn- Hạnh	KHTN- Nhân	KHTN- Thành	LS-ĐL - Quý	Toán- Phương	Công nghệ - Trà	Tin - Nga	Anh - Thư	KHTN - Trinh	GDCD-Bình
	3	14h15-15h00	N.văn- Hạnh	Tin - Nga	Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	N.văn - Lộc	Anh - Thư	GDCD-Bình	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	Toán- Phương	KHTN - Trinh
	4	15h00-15h45	Tin - Nga	LS-ĐL - Quý	Toán - Liêm	N.văn- Hạnh	N.văn - Lộc	HDTN-HN3 - Phương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL- Bình	KHTN - Trinh
	5	15h50-16h35	LS-ĐL - Quý	HDTN-HN3- Trinh	Tin - Nga	N.văn- Hạnh	GDCD-Bình	N.văn - Lộc	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	Toán- Phương	Anh - Văn
SÁU 11/9	1	12h30-13h15	Mĩ thuật - Thuộc	KHTN - Trinh	KHTN- Nhân	Toán - Liêm	Anh - Thư	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Công nghệ - Trà	KHTN- Thành	Toán- Phương	Anh - Văn
	2	13h15-14h00	N.văn- Hạnh	KHTN - Trinh	KHTN- Nhân	Toán - Liêm	Anh - Thư	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	GDTC - Sang	KHTN- Thành	Toán- Phương	Anh - Văn
	3	14h15-15h00	N.văn- Hạnh	Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	Mĩ thuật - Thuộc	GDTC - Sang	KHTN- Thành	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	Anh - Văn	Toán- Phương
	4	15h00-15h45	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	LS-ĐL - Quý	N.văn- Hạnh	KHTN- Thành	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	GDTC - Sang	Toán- Phương
	5	15h50-16h35	KHTN - Trinh	LS-ĐL - Quý	Mĩ thuật - Thuộc	N.văn- Hạnh	KHTN- Thành		LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	LS-ĐL - Dương	Anh - Văn	GDTC - Sang
			6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P8)	7.3 (P15)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)
Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P8)	7.3 (P15)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI SÁNG THPT

(Áp dụng từ 07/9 - 12/9/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)	11.1 (P5)	11.2 (P6)	11.3 (P7)	11.4 (P8)	12.1 (P9)	12.2 (P10)	12.3 (P11)	12.4 (P12)
HAI 07/9	1	7h00-7h45	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
	2	7h45-8h30	HĐTN-HN2- Hoàng	HĐTN-HN2- Tiến	HĐTN-HN1- V.Nguyên	HĐTN-HN1- Phương	HĐTN-HN2- Liêl	HĐTN-HN1- Thịnh	HĐTN-HN1- Yển	HĐTN-HN1- Vũ	HĐTN-HN1- Tuấn	HĐTN-HN1- An	Lý - Chung	Ngữ văn- Tuyết	Toán- Nguyễn	GDKT-PL-L.Trang
	3	9h00-9h45	Sử - Hiệp	Anh - Tiên	HĐTN-HN2- V.Nguyên	HĐTN-HN2- Phương	C.đề Địa - Liêl	HĐTN-HN2- Thịnh	HĐTN-HN2- Yển	HĐTN-HN2- Vũ	HĐTN-HN2- Tuấn	HĐTN-HN2- An	Lý - Chung	Ngữ văn- Tuyết	Toán- Nguyễn	GDKT-PL-L.Trang
	4	9h45-10h30	Ngữ văn- Tuyết	Sử - Hiệp	Công nghệ - Trà	C.đề Địa - Liêl	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Hóa - Vũ	Sinh - Yển	C.đề GDKT-PL-L.Trang	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Lý - Chung	Anh - P.Trang	Toán- Nguyễn
	5	10h35-11h20	Ngữ văn- Tuyết	C.đề Lý - V. Nguyễn	Công nghệ - Trà	Sử - Hiệp	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Hóa - Vũ	Sinh - Yển	HĐTN-HN3- Tuấn	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Lý - Chung	Anh - P.Trang	Toán- Nguyễn
BA 08/9	1	7h00-7h45	Anh - Tiên	Hóa - Vũ	Toán- Hiếu	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Sinh - Yển	Lý - V. Nguyễn	Sử - Hiệp	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhân	Lý - Chung	Ngữ văn- Quyền	Địa - Liêl
	2	7h45-8h30	Anh - Tiên	Hóa - Vũ	Toán- Hiếu	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Sinh - Yển	Lý - V. Nguyễn	Sử - Hiệp	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhân	Toán- Tùng	Ngữ văn- Quyền	Địa - Liêl
	3	9h00-9h45	C.đề Hóa - Nhân	Toán - Hiếu	Hóa - Vũ	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang	Lý - V. Nguyễn	Anh - Tiên	Công nghệ - Thịnh	Sử - Hiệp	Lý - Chung	Toán- Tùng	Sinh - Yển	Ngữ văn- Quyền
	4	9h45-10h30	Lý - Chung	Toán - Hiếu	Hóa - Vũ	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang	Lý - V. Nguyễn	Anh - Tiên	Công nghệ - Thịnh	Sử - Hiệp	Toán- Tùng	Hoá - Nhân	Sinh - Yển	Ngữ văn- Quyền
	5	10h35-11h20	Lý - Chung	HĐTN-HN3- V.Nguyên	Sử - Hiệp		Anh - P.Trang	HĐTN-HN3- Thịnh	Ngữ văn - Phương	HĐTN-HN3- Vũ	Anh - Tiên		Toán- Tùng	Hoá - Nhân		
TU 09/9	1	7h00-7h45	Hoá - Nhân	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin - Thông	GDTC - An	Hóa - Vũ	GDKT-PL-L.Trang	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	Sử - Hiệp	Toán- Nguyễn	Ngữ văn- Quyền
	2	7h45-8h30	Hoá - Nhân	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin - Thông	GDTC - An	Hóa - Vũ	GDKT-PL-L.Trang	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	Sử - Hiệp	Toán- Nguyễn	Ngữ văn- Quyền
	3	9h00-9h45	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	C.đề Lý - V. Nguyễn	Tin - Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl	C.đề Hóa - Vũ	GDTC - An	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Sử - Hiệp	Hoá - Nhân	Ngữ văn- Quyền	Toán- Nguyễn
	4	9h45-10h30	HĐTN-HN3- V.Nguyên	Anh - Tiên	Ngữ văn- Tuyết	Tin - Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl	Ngữ văn - Phương	GDTC - An	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Sử - Hiệp	Toán- Tùng	Hoá - Nhân	Toán- Nguyễn
	5	10h35-11h20	Anh - Tiên		C.đề Hóa - Vũ	Anh - P.Trang		Sử - Hiệp	Ngữ văn - Phương	C.đề Lý - V. Nguyễn	Ngữ văn- Quyền	HĐTN-HN3- An	Ngữ văn- Tuyết	Toán- Tùng	Hoá - Nhân	
NĂM 10/9	1	7h00-7h45	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyễn	Ngữ văn- Tuyết	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh	Sử - Hiệp	Tin - M. Tâm	Địa - Liêl	Ngữ văn- Quyền	Anh - P.Trang	Sinh - Yển	Lý - Chung	GDQP-AN- Tuấn
	2	7h45-8h30	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyễn	Ngữ văn- Tuyết	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh	Sử - Hiệp	Tin - M. Tâm	Anh - Tiên	Ngữ văn- Quyền	Anh - P.Trang	Sinh - Yển	Lý - Chung	GDQP-AN- Tuấn
	3	9h00-9h45	C.đề Lý - Chung	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyễn	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	Ngữ văn- Quyền	Địa - Liêl	Sinh - Yển	Ngữ văn- Tuyết	GDQP-AN- Tuấn	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Tin - M. Tâm	Toán - Hiếu	Lý - V. Nguyễn	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	Ngữ văn- Quyền	Địa - Liêl	Sinh - Yển	Anh - P.Trang	GDQP-AN- Tuấn	Công nghệ - Trà
	5	10h35-11h20	Tin - M. Tâm	C.đề Hóa - Vũ	Anh - Tiên	HĐTN-HN3- Phương	Sử - Hiệp	C.đề Địa - Liêl	C.đề Lý - V. Nguyễn	Ngữ văn- Quyền	Địa - Liêl		Lý - Chung	Anh - P.Trang	Hoá - Nhân	Công nghệ - Trà
SÁU 11/9	1	7h00-7h45	Toán - Hiếu	Sinh - Yển	GDTC - An	Toán- Tùng	Tin - Thông	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyễn	Tin - M. Tâm	Ngữ văn- Quyền	Ngữ văn- Tuyết	GDQP-AN- Tuấn		
	2	7h45-8h30	Toán - Hiếu	Sinh - Yển	GDTC - An	Toán- Tùng	Tin - Thông	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyễn	Tin - M. Tâm	Ngữ văn- Quyền	Ngữ văn- Tuyết	GDQP-AN- Tuấn		
	3	9h00-9h45	Sinh - Yển	Ngữ văn- Tuyết	Toán - Hiếu	Địa - Liêl	GDTC - An	Toán- Tùng	Toán- Nguyễn	C.đề Hóa - Vũ	Ngữ văn- Quyền	C.đề GDKT-PL-L.Trang	GDQP-AN- Tuấn			
	4	9h45-10h30	Sinh - Yển	C.đề Hóa - Vũ	Toán - Hiếu	Địa - Liêl	GDTC - An	Toán- Tùng	Toán- Nguyễn	Ngữ văn- Quyền	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	GDQP-AN- Tuấn			
	5	10h35-11h20	Ngữ văn- Tuyết	C.đề Hóa - Vũ	Lý - V. Nguyễn	Anh - P.Trang	C.đề Địa - Liêl		HĐTN-HN3- Yển	Ngữ văn- Quyền		Tin - M. Tâm	Hoá - Nhân			
BẢY 12/9	1	7h00-7h45											HĐTN-HN1- Chung	HĐTN-HN1- Tuyết	HĐTN-HN1- Nguyễn	HĐTN-HN1-L.Trang
	2	7h45-8h30											HĐTN-HN2- Chung	HĐTN-HN2- Tuyết	HĐTN-HN2- Nguyễn	HĐTN-HN2-L.Trang
	3	9h00-9h45											HĐTN-HN3- Chung	HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Nguyễn	HĐTN-HN3-L.Trang
	4	9h45-10h30														
	5															
Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)	11.1 (P5)	11.2 (P6)	11.3 (P7)	11.4 (P8)	12.1 (P9)	12.2 (P10)	12.3 (P11)	12.4 (P12)

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI CHIỀU THPT

(Áp dụng từ 07/9 - 12/9/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3	11.4	12.1	12.2	12.3	12.4
HAI 07/9			10.1 (PHT)	10.2 (PM1)	10.3 (P10)	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3 (P11)	11.4 (P12)	12.1 (P9)	12.2 (P9)	12.3	12.4 (P12)
	2	13h15-14h00	Anh - Tiên	HDTN-HN3-V.Nguyễn	C.đề Hóa - Vũ	GDTC - An		GDQP-AN- Tuần			Địa - LiêI	Công nghệ - Thịnh	GDTC - Hoàng			
	3	14h15-15h00	C.Đề Lý - Chung	Anh - Tiên	Lý - V.Nguyễn	GDTC - An		GDQP-AN- Tuần			Địa - LiêI	Công nghệ - Thịnh	GDTC - Hoàng	Anh - P.Trang		
	4	15h00-15h45	HDTN-HN3-V.Nguyễn	Ngữ văn- Tuyệt	Anh - Tiên	GDQP-AN- Tuần		GDTC - An			Công nghệ - Thịnh	Địa - LiêI	Anh - P.Trang	GDTC - Hoàng		
	5	15h50-16h35	C.đề Hóa - Nhân	Lý - V.Nguyễn	Ngữ văn- Tuyệt	GDQP-AN- Tuần		GDTC - An			Công nghệ - Thịnh	Địa - LiêI		GDTC - Hoàng		
BA 08/9			10.1	10.2	10.3 (P9)	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3 (P10)	11.4 (P10)	12.1	12.2	12.3	12.4 (P12)
	2	13h15-14h00	GDTC - Hoàng	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Trà				Lý - V.Nguyễn		Toán - Hiếu	GDTC - An				C.đề GDKT-PL-L.Trang
	3	14h15-15h00	GDTC - Hoàng	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Trà				Lý - V.Nguyễn		Toán - Hiếu	GDTC - An				C.đề GDKT-PL-L.Trang
	4	15h00-15h45	Ngữ văn- Tuyệt	GDTC - Hoàng	Tin - M. Tâm						GDTC - An	Toán - Hiếu				Công nghệ - Trà
	5	15h50-16h35	Ngữ văn- Tuyệt	GDTC - Hoàng	Tin - M. Tâm						GDTC - An	Toán - Hiếu				Công nghệ - Trà
TƯ 09/9			10.1 (P9)	10.2 (P9)	10.3 (P10)	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3	11.4 (PHT)	12.1	12.2	12.3 (P11)	12.4 (P11)
	2	13h15-14h00	GDQP-AN- Tuần	Anh - Tiên	Lý - V.Nguyễn							Anh - Tiên			Tin - M.Tâm	Anh - P.Trang
	3	14h15-15h00	GDQP-AN- Tuần	Anh - Tiên	Lý - V.Nguyễn							Anh - Tiên			Tin - M.Tâm	Anh - P.Trang
	4	15h00-15h45	Anh - Tiên	GDQP-AN- Tuần	Ngữ văn- Tuyệt										Anh - P.Trang	Tin - M.Tâm
	5	15h50-16h35	Anh - Tiên	GDQP-AN- Tuần	Ngữ văn- Tuyệt											Tin - M.Tâm
NĂM 10/9			10.1	10.2	10.3 (P12)	10.4	10.5 (P11)	10.6 (PM2)	11.1 (P9)	11.2 (P10)	11.3 (PM1)	11.4 (PM1)	12.1	12.2	12.3	12.4 (P12)
	2	13h15-14h00			GDQP-AN- Tuần		Sư - Hiệp	Anh - P.Trang	Anh - Tiên	Toán- Nguyên		Ngữ văn- Quyền				GDKT-PL-L.Trang
	3	14h15-15h00			GDQP-AN- Tuần		Anh - P.Trang	Sư - Hiệp	Anh - Tiên	Toán- Nguyên		Ngữ văn- Quyền				GDKT-PL-L.Trang
	4	15h00-15h45			Hóa - Vũ		GDQP-AN- Tuần	C.Đề Địa-LiêI	Toán- Nguyên	Anh - Tiên	Ngữ văn- Quyền					Công nghệ - Trà
	5	15h50-16h35			Hóa - Vũ		GDQP-AN- Tuần		Toán- Nguyên		Ngữ văn- Quyền					Công nghệ - Trà
SÁU 11/9	1		10.1	10.2 (P9)	10.3 (PM1)	10.4	10.5	10.6	11.1 (P12)	11.2 (P10)	11.3 (PHT)	11.4 (PHT)	12.1	12.2	12.3 (P11)	12.4 (P11)
	2	13h15-14h00		Ngữ văn- Tuyệt	Anh - Tiên				Hóa - Vũ					Tin - M. Tâm	GDTC - Hoàng	Sư - Hiệp
	3	14h15-15h00		Ngữ văn- Tuyệt	Anh - Tiên				Hóa - Vũ	Lý - V.Nguyễn				Tin - M. Tâm	GDTC - Hoàng	Sư - Hiệp
	4	15h00-15h45							Tin - M.Tâm	Hóa - Vũ					Sư - Hiệp	GDTC - Hoàng
	5	15h50-16h35							Tin - M.Tâm	Hóa - Vũ					Sư - Hiệp	GDTC - Hoàng
			10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3	11.4	12.1	12.2	12.3	12.4
Thứ	Tiết	Thời gian	10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6	11.1	11.2	11.3	11.4	12.1	12.2	12.3	12.4